

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **134/2020/HS-ST**
Ngày: 30-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Xuân Ngân**.

2. Bà **Phạm Thị Tư**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Duy Toàn** - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Xuân Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 130/2020/TLST-HS ngày 13/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc Đ**, tên gọi khác “**Li**”, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1987 tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú: Số 180 đường T, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 24/21 đường M, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn P, sinh năm 1959 và con bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1965 cả hai hiện cư trú tại: xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; anh em ruột có 02 người, nhỏ nhất sinh năm 1989, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1990 hiện không rõ nơi cư trú; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 16/9/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị **Thạch Thị Thu T**, sinh năm: 1996; nơi cư trú: xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.

2. Ông **Dương Hồng K**, sinh năm: 1967; nơi cư trú: Tổ A, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 16/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc phối hợp cùng Công an phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc kiểm tra nhà trọ tại số 24/21 đường 1/5 phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc do Vũ Ngọc Đ thuê ở. Tại thời điểm kiểm tra, trong nhà có 02 đối tượng gồm Vũ Ngọc Đ và Thạch Thị Thu T. Cơ quan điều tra phát hiện tại ngăn tủ trong phòng ngủ của Đ có 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu Seven màu xanh đựng 01 gói nilon kích thước 04x05cm có rãnh khếp kín cùng vạch kẻ ngang màu vàng cam chứa chất dạng tinh thể rắn màu trắng; 01 gói nilon kích thước 03x04cm có rãnh khếp kín cùng vạch kẻ ngang màu xanh chứa 03 viên nén màu đen và 01 gói nilon kích thước 03x04cm có rãnh khếp kín cùng vạch kẻ ngang màu xanh chứa 02 mảnh viên nén màu đen. Đ khai nhận các gói nilon này chứa ma túy là của Đ tàng trữ để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Ngọc Đ và lập biên bản thu giữ, niêm phong 03 gói nilon nêu trên, đồng thời tạm giữ 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu Seven và 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Vũ Ngọc Đ.

Kết luận giám định số 1632/GĐ-PC09 ngày 21/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,7838g, loại Methamphetamine; Mẫu 03 viên nén và 02 mảnh viên nén đựng trong 02 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4556g, loại MDMA. MDMA và Methamphetamine lần lượt là chất ma túy nằm trong Danh mục I - STT: 27 và Danh mục II - STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ số ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép đựng trong 02 phong bì niêm phong số 1632/2020/GĐ-PC09 ngày 21/09/2020; 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh - trắng nhãn hiệu Seven và 01 Giấy chứng minh nhân dân số 250779063 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/3/2017 mang tên Vũ Ngọc Đ.

Cáo trạng số 141/CT-VKSBL ngày 12/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc truy tố Vũ Ngọc Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Đ từ 24 đến 30 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: khối lượng ma túy còn lại sau giám định trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 1632/2020/GĐ-PC09 ngày 21/09/2020 và 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh - trắng nhãn hiệu Seven.

Trả lại cho bị cáo Đ 01 Giấy chứng minh nhân dân số 250779063 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/3/2017.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận vào ngày 16/09/2020 tại số nhà 24/21 đường 1/5, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc bị cáo đã tàng trữ trái phép 1,7838 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,4556g ma túy loại MDMA; nguồn gốc số ma túy nêu trên là do Đ mua của đối tượng tên Toàn (chưa rõ nhân thân lai lịch) với giá 3.000.000 đồng vào đầu tháng 09/2020 tại khu vực quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, sau đó mang về phòng trọ cất giấu để sử dụng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người làm chứng chị Thạch Thị Thu T trình bày, vào 16/09/2020 tại số nhà 24/21 đường 1/5, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc chị chứng kiến việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc phối hợp cùng Công an phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc bắt quả tang bị cáo Đ đang tàng trữ trái phép hai loại ma túy như cáo trạng đã nêu. Chị không biết việc bị cáo tàng trữ ma túy cũng như nguồn gốc của số ma túy này.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 16/09/2020 tại số nhà 24/21 đường 1/5, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc, Vũ Ngọc Đ là đối tượng nghiện ma túy, đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,7838 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,4556g ma túy loại MDMA, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc phối hợp cùng Công an phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc bắt quả tang. Nguồn gốc số ma túy nêu trên là do Đ mua của đối tượng tên Toàn (chưa rõ nhân thân lai lịch) với giá 3.000.000 đồng vào đầu tháng 09/2020 tại khu vực quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, sau đó Đ mang về phòng trọ cất giấu để sử dụng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ. Có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép 1,7838 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,4556g ma túy loại MDMA của Vũ Ngọc Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy

định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân và cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nhưng vì nhu cầu cho cá nhân nên bị cáo mua về tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Đối với người tên là “Toàn” là người mà bị cáo Đ khai mua ma túy hiện chưa xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tách ra điều tra xử lý sau là đúng.

Đối với chị Thạch Thị Thu T là người có mặt tại thời điểm Công an đến kiểm tra nhà trọ, bắt quả tang bị cáo Đ tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, chị Thanh không biết việc bị cáo Đ tàng trữ trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự với chị Thanh là đúng.

[7] Về vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 1632/2020/PC09 ngày 21/09/2020 cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh - trắng, nhãn hiệu Seven mà bị cáo Đ dùng để cất giấu ma túy, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân số 250779063 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/3/2017 mang tên Vũ Ngọc Đ, do đây là giấy tờ nhân thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Đ **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong khối lượng ma túy còn lại sau giám định trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 1632/2020/PC09 ngày 21/09/2020 và 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh - trắng, nhãn hiệu Seven (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc*).

- Trả lại cho bị cáo Đ 01 Giấy chứng minh nhân dân số 250779063 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/3/2017 mang tên Vũ Ngọc Đ.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Vũ Ngọc Đ phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- VKSND TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- Công an TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Bị cáo ⁽¹⁾;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong

